

Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10**Trường: THPT Nguyễn Hữu Cánh**

STT	SBD	Mã HĐ	Họ tên	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Điểm cộng	Tổng điểm	Ghi chú
1	0129	BHNNH3	Trần Phương Thảo	16/10/200	Thái Bình	THCS Long Bình Tân	8.00	7.75	7.25	0.0	38.75	
2	0056	BHNNH2	Nguyễn Phan Thùy Linh	24-01-200	Bình Định	THCS Hòa Hưng	6.25	7.50	9.75	0.0	37.25	
3	0441	BHNNH2	Nhữ Minh Quân	15/07/200	Hải Dương	THCS Long Bình Tân	7.25	7.25	7.00	0.0	36.00	
4	0080	BHNNH1	Phạm Thị Vân Anh	12-10-200	Đồng Nai	THCS Tam Phước	8.50	5.75	7.00	0.0	35.50	
5	0248	BHNNH2	Nguyễn Đặng Thái Ngọc	10/04/200	Vĩnh Long	THCS Long Bình Tân	6.50	6.75	9.00	0.0	35.50	
6	0141	BHNNH2	Nguyễn Thị Hồng Minh	12/11/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	7.75	6.00	8.00	0.0	35.50	
7	0304	BHNNH2	Nguyễn Yến Nhi	17/12/200	Hà Tĩnh	THCS Long Bình Tân	7.75	5.75	8.25	0.0	35.25	
8	0074	BHNNQ2	Lê Minh Hùng	28-01-200	Đồng Nai	TH-THCS- THPT Lê Quý	7.50	6.50	7.25	0.0	35.25	
9	0048	BHNNH3	Trần Đức Tài	26/02/200	Thái Bình	THCS Long Bình Tân	8.50	5.75	6.50	0.0	35.00	
10	0520	BHNNH3	Lê Thị Thảo Vy	15-02-200	Đồng Nai	THCS Tam Phước	7.50	6.00	8.00	0.0	35.00	
11	0095	BHNNH2	Bùi Quách Thành Long	05-10-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	7.25	5.75	8.50	0.0	34.50	
12	0497	BHNNH3	Trần Uyển Vi	21/08/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	8.25	4.75	8.50	0.0	34.50	
13	0210	BHNNH1	Lê Thị Mỹ Duyên	22/10/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.50	7.00	9.25	0.0	34.25	
14	0026	BHNNH1	Hoàng Thị Mai Anh	18-03-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.75	6.00	8.50	0.0	34.00	
15	0311	BHNNH1	Lê Minh Đức	29-02-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	7.50	5.25	8.50	0.0	34.00	
16	0172	BHNNH2	Nguyễn Hoài Nam	15-09-200	Thái Bình	THCS Phước Tân 1	7.00	5.75	8.25	0.0	33.75	
17	0187	BHNNH2	Võ Văn Nam	16-05-200	Nghệ An	THCS Phước Tân 1	7.25	6.25	6.75	0.0	33.75	
18	0115	BHNNH3	Nguyễn Thanh Hồng Thảo	05-10-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	8.25	5.75	5.75	0.0	33.75	
19	0216	BHNNH1	Đào Thị Thùy Duyên	06/04/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	7.50	4.75	9.00	0.0	33.50	
20	0054	BHNNH2	Nguyễn Thùy Linh	11/07/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	7.25	5.50	8.00	0.0	33.50	
21	0199	ALTV3	Nguyễn Hương Trà	01-03-200	TP.HCM	THCS Hòa Bình	6.75	6.00	7.75	0.0	33.25	
22	0104	BHNNH2	Nguyễn Tấn Lợi	18-09-200	Vĩnh Long	THCS Hòa Hưng	6.50	6.75	6.75	0.0	33.25	
23	0055	ALTV1	Văn Thái Bình Dương	19-10-200	Nghệ An	THCS Tam Phước	7.25	5.50	7.75	0.0	33.25	
24	0301	ALTV1	Nguyễn Minh Thảo	30-10-200	Đồng Nai	THCS Tam Phước	7.25	5.00	8.75	0.0	33.25	
25	0471	BHNNH3	Tô Thị Hải Vân	12-05-200	Đà Nẵng	THCS Phước Tân 1	7.75	4.75	8.25	0.0	33.25	
26	0534	BHNNH1	Nguyễn Mạnh Hùng	18-12-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	5.00	7.25	8.75	0.0	33.25	
27	0086	ALTV4	Lê Kiều Hải Duyên	09-05-200	Đồng Nai	THCS An Bình	7.75	4.50	8.75	0.0	33.25	

Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10**Trường: THPT Nguyễn Hữu Cánh**

STT	SBD	Mã HĐ	Họ tên	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Điểm cộng	Tổng điểm	Ghi chú
28	0305	BHNNH2	Đào Nguyễn Yến	Nhi	27/03/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.50	6.00	8.00	0.0	33.00
29	0344	BHNNH3	Lê Thị Tuyết	Trâm	22/06/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	7.00	5.75	7.50	0.0	33.00
30	0010	BHTB3	Trương Quốc	Khánh	28-08-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	5.25	6.75	9.00	0.0	33.00
31	0111	BHNNH1	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	08-07-200	Hà Tây	THCS Phước Tân 1	7.50	5.25	7.50	0.0	33.00
32	0165	BHNNH2	Đinh Nguyễn Hải	My	06/03/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	7.75	5.25	7.00	0.0	33.00
33	0277	BHNNH2	Vũ Đức Dung	Nhi	22/01/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	7.75	4.50	8.25	0.0	32.75
34	0058	BHNNH2	Hoàng Thị Thùy	Linh	10/01/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	7.25	5.00	8.00	0.0	32.50
35	0266	BHNNH3	Hoàng Anh	Thy	07-02-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	7.25	5.25	7.50	0.0	32.50
36	0497	BHNNH1	Huỳnh Gia	Huy	30/01/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.50	6.75	6.00	0.0	32.50
37	0219	BHNNH3	Trần Ngọc	Thúy	19-03-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	6.50	5.00	9.50	0.0	32.50
38	0327	BHNNH2	Võ Thị Cẩm	Như	16-06-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	7.25	4.75	8.25	0.0	32.25
39	0215	BHNNH2	Hà Thị Thu	Ngân	31-08-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	7.75	4.75	7.25	0.0	32.25
40	0201	BHNNQ2	Đặng Trung	Kiên	10-11-200	TP HCM	TH-THCS- THPT Lê Quý	5.25	6.75	6.75	1.5	32.25
41	0214	BHNNH2	Phùng Thảo	Ngân	03/04/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	7.25	4.25	9.25	0.0	32.25
42	0037	BHNNH2	Đỗ Thị Khánh	Linh	25-06-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.75	5.25	8.25	0.0	32.25
43	0563	BHTB5	Bùi Quang	Vinh	02-06-200	TP Hồ Chí Minh	Sư phạm Thực hành Đồng	6.25	5.75	8.25	0.0	32.25
44	0198	BHNNH2	Nguyễn Ngọc	Ngà	25/02/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	7.50	4.75	7.75	0.0	32.25
45	0302	BHNNH3	Trần Hoàng	Trang	29/03/200	Bình Dương	THCS Long Bình Tân	7.00	5.25	7.50	0.0	32.00
46	0248	BHNNH3	Phạm Thị Anh	Thư	20-07-200	Tp,Hồ Chí Minh	THCS Hòa Hưng	7.00	5.25	7.50	0.0	32.00
47	0195	BHNNH1	Nguyễn Trần Huyền	Diệu	25-03-200	Nghệ An	THCS Phước Tân 1	6.75	5.25	8.00	0.0	32.00
48	0473	BHNNH3	Lại Ngọc Khánh	Vân	07-09-200	Lạng Sơn	THCS Phước Tân 1	7.25	4.50	8.25	0.0	31.75
49	0089	BHNNH2	Phạm Hoàng Ngọc	Long	02/09/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.75	5.50	7.25	0.0	31.75
50	0317	ALTV4	Nguyễn Thành	Nam	20-01-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.25	5.50	8.25	0.0	31.75
51	0408	BHTB3	Trương Hải	Nam	27-05-200	TP Hồ Chí Minh	THCS Long Bình	7.00	6.75	4.25	0.0	31.75
52	0346	BHNNH3	Phùng Ngọc Bảo	Trân	17/08/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	7.25	5.50	6.00	0.0	31.50
53	0034	BHNNH1	Vũ Nguyệt	Anh	05-11-200	Đồng Nai	THCS Tam Phước	6.50	5.50	7.50	0.0	31.50
54	0072	BHNNH1	Bùi Thị Tú	Anh	02-01-200	TP Hồ Chí Minh	THCS Phước Tân 1	7.00	5.00	7.25	0.0	31.25

Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10**Trường: THPT Nguyễn Hữu Cánh**

STT	SBD	Mã HĐ	Họ tên	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Điểm cộng	Tổng điểm	Ghi chú
55	0611	BHNNH1	Hoàng Anh	Kiệt	15-04-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.50	5.75	6.75	0.0	31.25
56	0244	BHNNH3	Cao Thị Anh	Thư	22/05/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.75	6.00	5.75	0.0	31.25
57	0442	BHNNH2	Trần Minh	Quân	18-05-200	Tp,Hồ Chí Minh	THCS Hòa Hưng	7.00	5.25	6.75	0.0	31.25
58	0229	BHNNH2	Lê Nguyễn Bảo	Ngọc	05-01-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	7.00	4.25	8.75	0.0	31.25
59	0476	BHNNH3	Trần Khánh	Vân	14/08/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.50	6.00	6.00	0.0	31.00
60	0025	BHNNH2	Đào Hải	Linh	17-11-200	Hà Nội	THCS Phước Tân 1	6.75	5.50	6.50	0.0	31.00
61	0562	BHTB5	Trần Phú	Vinh	19-12-200	Đồng Nai	THCS Hoàng Văn Thụ	6.50	5.00	8.00	0.0	31.00
62	0043	BHNNH1	Nguyễn Phương	Anh	28/10/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.75	5.50	6.50	0.0	31.00
63	0087	BHNNQ3	Lê Phạm Yến	Nhi	01-10-200	Đồng Nai	TH-THCS-THPT Bùi Thị X	8.00	4.50	6.00	0.0	31.00
64	0252	BHNNH3	Cao Ánh	Thư	05/09/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.75	4.75	7.75	0.0	30.75
65	0538	BHNNH1	Đỗ Phi	Hùng	16/08/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.75	5.25	6.75	0.0	30.75
66	0021	BHTB3	Phạm Vũ Công	Khải	01-09-200	TP Hồ Chí Minh	THCS Long Bình	6.75	5.50	6.25	0.0	30.75
67	0453	BHNNH3	Nguyễn Ngọc Bảo	Uyên	30-10-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	7.00	3.50	9.75	0.0	30.75
68	0238	BHNNH3	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	09-05-200	Tp,Hồ Chí Minh	THCS Hòa Hưng	6.25	5.50	7.00	0.0	30.50
69	0274	BHNNH2	Hoàng Minh	Nhật	05/10/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.00	4.50	9.50	0.0	30.50
70	0386	BHNNH2	Phạm Quang	Phúc	19-11-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	7.50	5.50	4.50	0.0	30.50
71	0518	BHTB3	Đặng Bảo	Ngọc	29-09-200	Đồng Nai	THCS Hoàng Văn Thụ	6.25	4.75	8.50	0.0	30.50
72	0599	BHNNH1	Nguyễn Trần Đăng	Khoa	12/10/200	Tp Hồ Chí Minh	THCS Long Bình Tân	6.50	4.75	8.00	0.0	30.50
73	0112	BHNNQ4	Phạm Vũ Phương	Thùy	25-08-200	Đồng Nai	TH-THCS-THPT Bùi Thị X	6.50	5.50	6.50	0.0	30.50
74	0110	BHNNH2	Đỗ Thị Thảo	Ly	13/09/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.50	4.00	9.50	0.0	30.50
75	0511	BHNNH1	Vũ Nguyễn Quang	Huy	31/03/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	7.25	4.75	6.50	0.0	30.50
76	0328	ALTV4	Trương Thanh	Ngân	13-04-200	Ninh Bình	THCS Lê Quang Định	6.75	4.25	8.25	0.0	30.25
77	0408	BHNNQ2	Thái Gia	Minh	04-10-200	Đồng Nai	THCS Trần Hưng Đạo	5.50	5.50	8.25		30.25
78	0197	BHTB3	Phạm Thùy	Linh	08-08-200	Hà Nội	Sư phạm Thực hành Đồng	5.75	5.25	8.25	0.0	30.25
79	0523	BHNNH1	Nguyễn Thị Như	Huỳnh	30-05-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	7.00	4.75	6.75	0.0	30.25
80	0237	BHNNH3	Phạm Mai Anh	Thư	06-08-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.25	5.50	6.75	0.0	30.25
81	0440	BHTB1	Trần Ngọc Phương	Dung	23-10-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	7.50	4.00	7.25	0.0	30.25

Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10**Trường: THPT Nguyễn Hữu Cánh**

STT	SBD	Mã HĐ	Họ tên	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Điểm cộng	Tổng điểm	Ghi chú
82	0087	BHTB5	Trịnh Hồng	Thương	11-02-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	8.00	4.25	5.75	0.0	30.25
83	0096	BHTB2	Nguyễn Tiến	Đạt	20-12-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	6.75	4.50	7.75	0.0	30.25
84	0021	BHTB4	Ngô Lê Yến	Nhi	19-01-200	Đồng Nai	THCS An Bình	8.00	3.75	6.75	0.0	30.25
85	0481	BHTB3	Võ Nguyễn Thu	Ngân	10-03-200	Đồng Nai	THCS An Bình	8.00	4.25	5.75	0.0	30.25
86	0393	BHNNH1	Nguyễn Cảnh	Hậu	01/01/200	Quảng Nam	THCS Long Bình Tân	7.00	4.50	7.00	0.0	30.00
87	0419	BHTB3	Nguyễn Viết Thành	Nam	01-11-200	Đồng Nai	THCS Hoàng Văn Thụ	7.00	4.50	7.00	0.0	30.00
88	0070	BHNNH3	Nguyễn Thanh	Tâm	03-10-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	7.00	4.00	8.00	0.0	30.00
89	0430	BHNNH1	Nguyễn Hoàng Thanh	Hoa	07-03-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	7.75	3.75	7.00	0.0	30.00
90	0103	BHNNH1	Phạm Thúy	An	15/07/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.75	4.50	7.50	0.0	30.00
91	0515	BHNNH3	Nguyễn Hoàng Khánh Vy		06-03-200	TP Hồ Chí Minh	THCS Phước Tân 1	5.75	5.50	7.50	0.0	30.00
92	0241	BHNNH3	Nguyễn Anh	Thư	26/09/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.75	4.25	8.00	0.0	30.00
93	0445	BHNNH3	Nguyễn Minh	Tú	11-04-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	6.75	4.00	8.50	0.0	30.00
94	0524	ALTV4	Trần Nguyễn Diệu	Thúy	20/06/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	4.75	5.75	8.75	0.0	29.75
95	0413	BHTB3	Dương Minh	Nam	31-01-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	7.00	3.75	8.25	0.0	29.75
96	0480	BHNNH3	Vũ Thị Hồng	Vân	14-09-200	Đồng Nai	THCS Tam Phước	6.75	4.50	7.25	0.0	29.75
97	0344	BHNT1	Nguyễn Thanh	Hiền	24-07-200	Đồng Nai	THCS Bùi Hữu Nghĩa	7.25	4.75	4.25	1.5	29.75
98	0063	BHNNH3	Hoàng Minh	Tâm	04-11-200	Đắk Lắk	THCS Phước Tân 1	7.00	4.75	6.25	0.0	29.75
99	0112	BHNNH3	Lê Quốc	Thái	03/06/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.25	4.75	7.75	0.0	29.75
100	0224	BHTB4	Trần Mai	Phương	07-11-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	6.25	4.75	7.75	0.0	29.75
101	0450	BHNNQ4	Hoàng Ngọc Minh	Tuấn	04-05-200	Đồng Nai	TH-THCS-THPT Bùi Thị X	6.25	4.50	8.25	0.0	29.75
102	0356	BHTB3	Nguyễn Thành	Minh	29-04-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	6.75	4.50	7.25	0.0	29.75
103	0451	BHNNH3	Phạm Nguyễn Cát	Tường	26/06/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.50	5.00	6.75	0.0	29.75
104	0170	BHNNH3	Nguyễn Mai	Thị	10-09-200	Đồng Nai	THCS Tam Phước	6.75	4.50	7.25	0.0	29.75
105	0493	BHNNQ1	Đào Ngọc Bảo	Hân	09-03-200	Ninh Thuận	TH-THCS- THPT Lê Quý	6.25	5.50	6.25	0.0	29.75
106	0237	BHTB1	Hoàng Gia	Ân	09-01-200	Bình Phước	THCS Long Bình	6.00	5.00	7.50	0.0	29.50
107	0403	BHNNH2	Đinh Thị Mỹ	Phương	17/03/200	Lâm Đồng	THCS Long Bình Tân	7.75	3.50	7.00	0.0	29.50
108	0325	BHNNQ4	Đào Thùy	Trâm	17-12-200	TP. Hồ Chí Minh	TH-THCS-THPT Bùi Thị X	5.50	4.75	9.00	0.0	29.50

Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10**Trường: THPT Nguyễn Hữu Cánh**

STT	SBD	Mã HĐ	Họ tên	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Điểm cộng	Tổng điểm	Ghi chú
109	0028	BHNQ1	Trần Thị Lan	Anh	13-06-200	Đồng Nai	TH-THCS-THPT Bùi Thị X	6.00	5.25	7.00	0.0	29.50
110	0585	ALTV4	Nguyễn Thanh	Tùng	14-10-200	Tp Hồ Chí Minh	THCS An Bình	6.75	3.75	8.50	0.0	29.50
111	0046	BHNNH2	Nguyễn Ngọc	Linh	13-02-200	Đồng Nai	THCS Tam Phước	7.00	5.75	4.00	0.0	29.50
112	0051	BHTB2	Lưu Thùy	Dương	28-10-200	Quảng Bình	THCS Long Bình	7.00	5.00	5.50	0.0	29.50
113	0194	BHNNH3	Lê Công	Thuận	11/12/200	Bà Rịa - Vũng tà	THCS Long Bình Tân	6.75	5.00	6.00	0.0	29.50
114	0112	BHTB3	Đỗ Thị Hương	Lan	06-08-200	Hà Nam	THCS Long Bình	5.50	6.00	6.50	0.0	29.50
115	0438	BHNNH1	Đặng Thị Thu	Hoài	09-05-200	Hà Tây	THCS Tam Phước	6.75	4.75	6.50	0.0	29.50
116	0074	BHNNH3	Phí Lê Minh	Tâm	31-01-200	Đồng Nai	THCS Tam Phước	7.00	3.75	8.00	0.0	29.50
117	0302	BHNNH1	Nguyễn Anh	Đức	07/10/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.75	5.50	7.00	0.0	29.50
118	0527	BHTB3	Nguyễn Vũ Bảo	Ngọc	20-11-200	Tp Hồ Chí Minh	THCS An Bình	7.25	3.75	7.50	0.0	29.50
119	0387	BHNNH2	Nguyễn Tiến	Phúc	12-12-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	8.00	3.75	5.75	0.0	29.25
120	0351	BHNNH3	Nguyễn Ngọc	Trầm	17/05/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	7.25	4.50	5.75	0.0	29.25
121	0385	BHNNH3	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	04/10/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	7.00	4.00	7.25	0.0	29.25
122	0307	BHNNH3	Nguyễn Thị Huyền	Trang	27/01/200	Hà Tĩnh	THCS Long Bình Tân	7.00	5.00	5.25	0.0	29.25
123	0584	BHNNH1	Nguyễn Trần Duy	Khánh	18-10-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	5.75	5.25	7.25	0.0	29.25
124	0500	BHNNH1	Thái Nguyễn Gia	Huy	27/09/200	Tp Hồ Chí Minh	THCS Long Bình Tân	6.75	4.25	7.25	0.0	29.25
125	0538	BHTB5	Nguyễn Ngọc Tường	Vân	10-09-200	Đồng Nai	THCS An Bình	6.50	3.75	8.75	0.0	29.25
126	0463	BHNNH1	Lê Vũ	Hoàng	04/09/200	Thanh Hóa	THCS Long Bình Tân	5.50	5.50	7.25	0.0	29.25
127	0525	BHNNH1	Nguyễn Đình	Hùng	27/09/200	Tp Hồ Chí Minh	THCS Long Bình Tân	7.00	4.00	7.25	0.0	29.25
128	0047	BHNNH2	Đào Nguyễn Ngọc	Linh	08-12-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	7.00	5.00	5.25	0.0	29.25
129	0152	BHNNH2	Nguyễn Trần Tuấn	Minh	14/04/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.00	6.00	5.25	0.0	29.25
130	0447	BHTB4	Nguyễn Trí	Tài	07-02-200	Hải Dương	THCS An Bình	5.75	5.75	6.25	0.0	29.25
131	0442	BHTB1	Vũ Ngọc Thùy	Dung	18-01-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	6.00	4.75	7.75	0.0	29.25
132	0180	BHTB1	Mai Việt	Anh	19-05-200	Thanh Hóa	THCS Long Bình	6.00	5.00	7.25	0.0	29.25
133	0032	BHNNH1	Đinh Thị Ngọc	Anh	04/07/200	Ninh Bình	THCS Long Bình Tân	6.00	4.00	9.25	0.0	29.25
134	0212	BHNNH3	Đào Thị Ngọc	Thùy	27-03-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	7.75	4.50	4.75	0.0	29.25
135	0198	BHNNH1	Trương Khả	Di	27/04/200	Khánh Hòa	THCS Long Bình Tân	7.25	4.25	6.00	0.0	29.00

Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10**Trường: THPT Nguyễn Hữu Cánh**

STT	SBD	Mã HĐ	Họ tên	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Điểm cộng	Tổng điểm	Ghi chú
136	0398	BHNQ2	Nguyễn Đức Mạnh	25-07-200	Đồng Nai	TH-THCS- THPT Lê Quý	6.50	4.75	6.50	0.0	29.00	
137	0054	BHNNH3	Võ Đại Thành Tài	17-06-200	Tp,Hồ Chí Minh	THCS Hòa Hưng	6.50	4.00	8.00	0.0	29.00	
138	0161	BHTB4	Nguyễn Phi	06-04-200	Thừa Thiên Huế	THCS An Bình	6.25	5.50	5.50	0.0	29.00	
139	0387	BHNNH3	Trần Thanh Trúc	11/02/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.75	4.25	7.00	0.0	29.00	
140	0477	BHNNH1	Trần Ngô Khánh Huyền	13/09/200	Bình Dương	THCS Long Bình Tân	5.75	5.25	7.00	0.0	29.00	
141	0525	BHTB5	Nguyễn Lê Khánh Vân	27-08-200	TP Hồ Chí Minh	Sư phạm Thực hành Đồng	6.00	5.00	7.00	0.0	29.00	
142	0447	BHTB5	Trịnh Quang Tùng	10-11-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	5.75	5.50	6.50	0.0	29.00	
143	0042	BHNNH2	Nguyễn Thị Mai Linh	13-01-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.50	4.75	6.25	0.0	28.75	
144	0095	BHTB5	Nguyễn Đỗ Thị Ý Thương	06-10-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	7.00	4.50	5.75	0.0	28.75	
145	0118	BHNNH3	Nguyễn Lê Phương Thảo	13-04-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	5.75	5.00	7.25	0.0	28.75	
146	0352	BHNNH3	Huỳnh Minh Triều	27/05/200	Cần Thơ	THCS Long Bình Tân	6.00	5.50	5.75	0.0	28.75	
147	0278	BHNNH3	Bùi Sao Thủy Tiên	23/11/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.00	5.75	7.25	0.0	28.75	
148	0168	BHNNH3	Nguyễn Phương Thi	05-08-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.00	4.25	8.25	0.0	28.75	
149	0174	BHNNH2	Võ Hoài Nam	15/08/200	Nghệ An	THCS Long Bình Tân	6.25	5.25	5.75	0.0	28.75	
150	0185	BHNNH2	Phạm Ngô Trung Nam	14-06-200	Vũng Tàu	THCS Hòa Hưng	6.75	5.00	5.25	0.0	28.75	
151	0138	BHNNH3	Lê Thị Thanh Thảo	17-10-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.25	5.00	6.25	0.0	28.75	
152	0545	BHNNH1	Nguyễn Thế Hùng	25/07/200	Tp Hồ Chí Minh	THCS Long Bình Tân	6.00	5.75	5.25	0.0	28.75	
153	0383	BHNNH3	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	05/04/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	7.00	5.00	4.75	0.0	28.75	
154	0373	BHNNH2	Lê Trường Phi	10-06-200	Hà Tĩnh	THCS Phước Tân 1	6.75	4.75	5.75	0.0	28.75	
155	0386	BHTB2	Trần Trung Hiếu	05-05-200	Đồng Nai	THCS An Bình	5.75	4.50	8.25	0.0	28.75	
156	0426	BHNNH3	Nguyễn Thanh Tuyền	23-01-200	Bình Dương	THCS Phước Tân 1	6.75	5.00	5.25	0.0	28.75	
157	0504	BHNNH3	Hoàng Vũ	17-10-200	TP Hồ Chí Minh	THCS Phước Tân 1	6.25	4.50	7.25	0.0	28.75	
158	0365	BHNNH3	Nguyễn Huy Trọng	02-02-200	Hà Tĩnh	THCS Tam Phước	6.25	4.50	7.25	0.0	28.75	
159	0667	BHTB5	Nguyễn Dương Hoàng Yến	19-02-200	Đồng Nai	THCS An Bình	6.75	4.75	5.75	0.0	28.75	
160	0137	ALTV3	Nguyễn Thị Khánh Như	08-05-200	Đồng Nai	Sư phạm Thực hành Đồng	6.25	5.25	5.50	0.0	28.50	
161	0404	BHNNH1	Lê Thị Thảo Hiền	02-04-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	6.50	3.75	8.00	0.0	28.50	
162	0590	BHNNH1	Lê Minh Khánh	20-01-200	Đồng Nai	THCS Tam Phước	6.50	5.25	5.00	0.0	28.50	

Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10**Trường: THPT Nguyễn Hữu Cánh**

STT	SBD	Mã HĐ	Họ tên	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Điểm cộng	Tổng điểm	Ghi chú
163	0440	BHNNH3	Nguyễn Lê Cẩm Tú	28-12-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	6.50	5.00	5.50	0.0	28.50	
164	0284	BHNNH2	Đoàn Lê Phương Nhi	09/01/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.50	5.25	7.00	0.0	28.50	
165	0382	BHNNH3	Lê Thanh Trúc	12/03/200	Tp Hồ Chí Minh	THCS Long Bình Tân	6.25	4.00	8.00	0.0	28.50	
166	0223	BHTB5	Cao Nguyễn Đài Trang	14-05-200	Đồng Nai	THCS An Bình	6.75	3.25	8.50	0.0	28.50	
167	0693	BHTB2	Lê An Khang	05-04-200	Đồng Nai	THCS An Bình	5.25	5.50	6.75	0.0	28.25	
168	0248	BHTB5	Bùi Thu Trang	29-04-200	TP Hồ Chí Minh	THCS Long Bình	6.50	4.50	6.25	0.0	28.25	
169	0007	ALTV1	Trịnh Vũ Thế Anh	04-10-200	Tp Hồ Chí Minh	THCS Trần Hưng Đạo	5.75	5.00	6.75	0.0	28.25	
170	0100	BHTB1	Phạm Tuấn Anh	04-03-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	7.00	4.25	5.75	0.0	28.25	
171	0576	BHTB5	Nguyễn Tường Vi	07-02-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	6.50	4.00	7.25	0.0	28.25	
172	0313	BHNNH2	Vũ Nguyễn Cẩm Nhung	04/03/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.75	4.75	5.25	0.0	28.25	
173	0231	BHNNH3	Trịnh Thị Hoài Thương	23-06-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	5.75	4.75	7.25	0.0	28.25	
174	0218	BHNT2	Lê Hoàng Khánh Linh	11/09/200	Đồng Nai	THCS Hoàng Diệu	7.00	4.25	5.75	0.0	28.25	
175	0130	BHNNH1	Huỳnh Quốc Bảo	05-12-200	Đồng Nai	THCS Tam Phước	6.50	5.50	4.25	0.0	28.25	
176	0156	BHNNH3	Nguyễn Quốc Thắng	17-12-200	Tp, Hồ Chí Minh	THCS Hòa Hưng	5.25	5.00	7.75	0.0	28.25	
177	0330	BHTB5	Nguyễn Trần Trí	12-10-200	Đồng Nai	THCS Lê Quang Định	6.50	4.25	6.75	0.0	28.25	
178	0130	BHNNH3	Nguyễn Đoàn Thanh Thảo	24/03/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.75	5.25	4.25	0.0	28.25	
179	0663	BHTB5	Nguyễn Hải Yên	24-12-200	Đồng Nai	THCS An Bình	5.50	5.75	5.75	0.0	28.25	
180	0342	BHNNH1	Nguyễn Anh Hào	16-07-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	5.25	4.50	8.75	0.0	28.25	
181	0359	BHNNH2	Trần Thị Kim Oanh	21-03-200	Phú Thọ	THCS Phước Tân 1	6.50	4.25	6.75	0.0	28.25	
182	0433	BHNNH3	Bùi Ánh Tuyết	30/10/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.25	4.00	7.50	0.0	28.00	
183	0285	TBTN2	Lương Khắc Ngô Trà My	21-02-200	Đồng Nai	TH-THCS-THPT Trần Đại	7.50	4.75	3.50	0.0	28.00	
184	0124	BHTB5	Lê Đặng Minh Thư	10-06-200	Đồng Nai	THCS An Bình	6.25	4.50	6.50	0.0	28.00	
185	0078	BHTB1	Vũ Thị Quỳnh Anh	25-12-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	6.25	4.50	6.50	0.0	28.00	
186	0075	BHNNH2	Đỗ Văn Linh	26/04/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.75	4.25	8.00	0.0	28.00	
187	0084	BHNNH2	Nguyễn Văn Bảo Long	20-11-200	Tp,Hồ Chí Minh	THCS Hòa Hưng	6.75	3.50	7.50	0.0	28.00	
188	0096	BHNNH1	Nguyễn Hà An	13/11/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	4.00	6.00	8.00	0.0	28.00	
189	0115	BHNNH2	Nguyễn Ngọc Ánh Mai	02-01-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.50	4.50	6.00	0.0	28.00	

Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10**Trường: THPT Nguyễn Hữu Cánh**

STT	SBD	Mã HĐ	Họ tên	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Điểm cộng	Tổng điểm	Ghi chú
190	0118	BHNNH2	Lê Thị Kiều	Mai	11-04-200	Đồng Nai	THCS Tam Phước	6.00	5.00	6.00	0.0	28.00
191	0479	BHNNQ1	Đỗ Nhật	Hạ	17-08-200	Đồng Nai	TH-THCS-THPT Bùi Thị X	6.25	4.25	7.00	0.0	28.00
192	0089	BHNNH1	Vũ Hà Việt	Anh	09/01/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.25	5.00	7.50	0.0	28.00
193	0333	BHNT3	Trần Quốc	Tuấn	19-11-200	Đồng Nai	THCS Bùi Hữu Nghĩa	6.50	4.25	6.50	0.0	28.00
194	0467	BHNNH1	Đỗ Thúy	Hòa	01/07/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.00	5.75	6.50	0.0	28.00
195	0262	BHNNH3	Nguyễn Mai Song	Thư	06/10/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.75	5.25	6.00	0.0	28.00
196	0245	BHTB5	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	19-06-200	Thanh Hóa	THCS Hoàng Văn Thụ	5.75	4.50	7.50	0.0	28.00
197	0506	BHTB3	Hoàng Minh	Nghĩa	23-03-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	5.50	5.25	6.25	0.0	27.75
198	0100	BHNNH1	Nguyễn Khánh	An	30-05-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	6.25	4.25	6.75	0.0	27.75
199	0257	BHNNH2	Nguyễn Nguyên	Nguyên	22-03-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.00	4.00	7.75	0.0	27.75
200	0541	BHNNH1	Phạm Nguyễn Phi	Hùng	07-09-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.00	5.00	5.75	0.0	27.75
201	0064	BHNNH2	Mã Trúc	Linh	01/09/200	Thanh Hóa	THCS Long Bình Tân	6.50	4.25	6.25	0.0	27.75
202	0510	BHNNH3	Nguyễn Văn Phi	Vũ	06-10-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	5.75	4.25	7.75	0.0	27.75
203	0353	BHNNH3	Nguyễn Nhật	Triều	28-11-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	7.00	4.25	5.25	0.0	27.75
204	0406	BHNNH1	Lê Thị Thu	Hiền	01/09/200	Nghệ An	THCS Long Bình Tân	7.25	4.00	5.25	0.0	27.75
205	0278	BHNNQ3	Nguyễn Cao	Quan	26-12-200	Đồng Nai	TH-THCS-THPT Bùi Thị X	6.50	4.50	5.75	0.0	27.75
206	0028	BHNNH1	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	15/07/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.25	4.50	6.25	0.0	27.75
207	0140	BHNNQ4	Vũ Nguyễn Hoài	Thương	02-03-200	Nghệ An	TH-THCS-THPT Bùi Thị X	6.25	4.50	6.25	0.0	27.75
208	0143	BHNNH3	Nguyễn Thị	Thảo	12-09-200	Hải Dương	THCS Phước Tân 1	6.25	5.00	5.25	0.0	27.75
209	0476	BHTB3	Phạm Thanh	Ngân	30-09-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	6.50	4.50	5.75	0.0	27.75
210	0318	BHNNH1	Võ Việt	Đức	23/03/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.25	4.75	7.75	0.0	27.75
211	0031	BHTB4	Võ Nguyễn Yên	Nhi	04-11-200	Đồng Nai	THCS An Bình	6.25	4.00	7.25	0.0	27.75
212	0115	BHNNH1	Trần Ngọc	Ánh	15/10/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	7.25	3.00	7.25	0.0	27.75
213	0283	BHNNH3	Trần Công	Tiến	19-10-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.50	4.00	6.75	0.0	27.75
214	0515	BHNNH1	Ngô Tiến	Huy	25/03/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.00	4.25	9.25	0.0	27.75
215	0474	BHNNH3	Nguyễn Khánh	Vân	06-10-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	6.75	3.75	6.75	0.0	27.75
216	0351	ALTV1	Trần Lê Minh	Trí	13/09/200	Tp Hồ Chí Minh	THCS Long Bình Tân	4.50	5.25	8.25	0.0	27.75

Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10**Trường: THPT Nguyễn Hữu Cánh**

STT	SBD	Mã HĐ	Họ tên		Ngày Sinh	Nơi Sinh	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Điểm cộng	Tổng điểm	Ghi chú
217	0017	BHTB1	Trần Đức	Anh	23-03-200	Đồng Nai	Sư phạm Thực hành Đồng	6.25	4.25	6.75	0.0	27.75	
218	0100	BHNNH2	Nguyễn Tấn	Lộc	26-03-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.25	4.25	6.50	0.0	27.50	
219	0372	BHTB1	Trịnh Phương	Chi	28-10-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	5.50	5.25	6.00	0.0	27.50	
220	0419	BHTB4	Đỗ Hồng	Sơn	02-01-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	4.00	5.75	8.00	0.0	27.50	
221	0366	BHTB4	Trần Vũ Như	Quỳnh	25/06/200	Đồng Nai	THCS Tam Hòa	7.00	3.50	6.50	0.0	27.50	
222	0479	BHNNH3	Trần Thị Tuyết	Vân	18/01/200	Quảng Ngãi	THCS Long Bình Tân	7.00	4.25	5.00	0.0	27.50	
223	0217	BHTB4	Nguyễn Duy	Phương	16-10-200	TP Hồ Chí Minh	THCS Long Bình	6.75	4.25	5.50	0.0	27.50	
224	0131	BHNNH1	Lý Quốc	Bảo	27-09-200	Tp,Hồ Chí Minh	THCS Hòa Hưng	4.00	5.25	9.00	0.0	27.50	
225	0151	BHNNH2	Lê Bùi Thanh	Minh	13-03-200	Đồng Nai	THCS Tam Phước	6.75	4.50	5.00	0.0	27.50	
226	0570	BHTB2	Nguyễn Nhật	Huy	18-01-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	5.25	4.75	7.50	0.0	27.50	
227	0207	BHNNH2	Nguyễn Thị Kim	Ngân	05-11-200	Đồng Nai	THCS Tam Phước	5.25	5.50	6.00	0.0	27.50	
228	0086	BHNNH2	Nguyễn Hoàng	Long	18-05-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	6.00	4.75	6.00	0.0	27.50	
229	0487	BHNNH1	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	22-04-200	Bình Dương	THCS Hòa Hưng	6.50	4.50	5.25	0.0	27.25	
230	0216	BHTB2	Hoàng Cao Nguyên	Giáp	02-02-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	7.00	4.25	4.75	0.0	27.25	
231	0281	BHNNQ3	Nguyễn Đình	Quân	24-08-200	Nghệ An	TH-THCS-THPT Bùi Thị X	6.25	4.75	5.25	0.0	27.25	
232	0345	BHNNH1	Phạm Gia	Hào	19-10-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	4.25	6.50	5.75	0.0	27.25	
233	0412	BHTB4	Trịnh Cao	Sơn	20-01-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	5.25	5.50	5.75	0.0	27.25	
234	0522	BHTB3	Nguyễn Mai Bảo	Ngọc	22-10-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	6.00	4.00	7.25	0.0	27.25	
235	0211	BHNNH2	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	09-05-200	Tp,Hồ Chí Minh	THCS Hòa Hưng	6.00	3.50	8.25	0.0	27.25	
236	0328	BHNNH2	Nguyễn Nhật Gia	Như	14/08/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.25	4.00	6.75	0.0	27.25	
237	0167	BHNNH1	Huỳnh Thị Minh	Châu	28-02-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.00	5.25	4.75	0.0	27.25	
238	0372	BHNNH2	Vương Quang	Phi	15/06/200	Quảng Ngãi	THCS Long Bình Tân	6.75	4.00	5.75	0.0	27.25	
239	0183	BHTB3	Hoàng Thị Phương	Linh	02-11-200	Đồng Nai	THCS Hoàng Văn Thụ	6.00	5.00	5.25	0.0	27.25	
240	0530	BHNNH1	Cao Hữu	Hùng	29-01-200	Tp,Hồ Chí Minh	THCS Hòa Hưng	7.25	4.00	4.75	0.0	27.25	
241	0468	BHNNH3	Lý Nhã	Văn	25-08-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.25	4.00	6.75	0.0	27.25	
242	0106	BHNNQ3	Lưu Trịnh Ngọc	Nhung	31-01-200	Đồng Nai	THCS Trần Hưng Đạo	6.00	3.75	7.75		27.25	
243	0177	BHNNH1	Phạm Ngọc Quỳnh	Chi	11-01-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	4.50	5.50	7.25	0.0	27.25	

Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10**Trường: THPT Nguyễn Hữu Cánh**

STT	SBD	Mã HĐ	Họ tên	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Điểm cộng	Tổng điểm	Ghi chú
244	0131	BHNNH3	Giang Thanh	Thảo	01-06-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	7.25	4.25	4.25	0.0	27.25
245	0062	BHNNH2	Trần Thị Thùy	Linh	02/10/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.50	4.75	4.75	0.0	27.25
246	0055	BHNNH2	Đặng Nguyễn Thùy	Linh	22-09-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.75	4.00	5.75	0.0	27.25
247	0058	BHNNH1	Nguyễn Trâm	Anh	09-11-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	5.50	5.00	6.25	0.0	27.25
248	0451	BHNNH1	Dương Minh	Hoàng	05-01-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	4.75	5.25	7.25	0.0	27.25
249	0435	BHNNH2	Hoàng Đức	Quân	30-08-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	4.50	4.25	9.50	0.0	27.00
250	0185	ALTV2	Lê Nguyễn Duy	Kiên	16-10-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.75	3.75	6.00	0.0	27.00
251	0200	BHTB3	Lê Thị Thùy	Linh	12-10-200	Nghệ An	THCS An Bình	5.75	4.75	6.00	0.0	27.00
252	0202	BHNNH3	Trần Đăng Minh	Thu	25-03-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	7.00	4.50	4.00	0.0	27.00
253	0045	BHTB1	Trần Lê Minh	Anh	14-10-200	Quảng Ngãi	THCS An Bình	6.50	3.75	6.50	0.0	27.00
254	0346	BHNT2	Lý Mỹ	Ngân	13/06/200	Đồng Nai	THCS Hoàng Diệu	6.50	4.00	5.00	1.0	27.00
255	0358	BHNT2	Nguyễn Lê Hiếu	Nghĩa	01-03-200	Thốt Nốt	THCS Bùi Hữu Nghĩa	6.00	4.75	5.50	0.0	27.00
256	0327	BHNNH3	Trương Thị Thùy	Trang	23/08/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.00	4.75	7.50	0.0	27.00
257	0608	BHTB5	Nguyễn Nhật Bảo	Vy	01-10-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	6.25	4.25	6.00	0.0	27.00
258	0321	BHNNH3	Phạm Thùy	Trang	11/02/200	Tp Hồ Chí Minh	THCS Long Bình Tân	5.00	4.75	7.50	0.0	27.00
259	0310	BHNNH3	Trần Thị Huyền	Trang	20/04/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	7.00	3.50	6.00	0.0	27.00
260	0309	BHNNH1	Cao Huỳnh	Đức	22/03/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.00	3.75	7.50	0.0	27.00
261	0270	BHTB3	Nguyễn Tiến	Lộc	09-01-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	7.00	4.50	4.00	0.0	27.00
262	0289	BHNNH2	Trần Nhật Tuyết	Nhi	05-05-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	5.75	4.75	6.00	0.0	27.00
263	0079	BHNNH3	Trần Nhật	Tân	24-01-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	5.50	5.75	4.50	0.0	27.00
264	0004	BHTB4	Trần Yên	Nhi	19-07-200	Đồng Nai	THCS Trường Sa	5.50	4.00	8.00	0.0	27.00
265	0465	BHNNH1	Nguyễn Thanh	Hòa	27/01/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.75	5.25	5.00	0.0	27.00
266	0234	BHNNH2	Phạm Nguyễn Hoài	Ngọc	19/06/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.50	4.75	4.50	0.0	27.00
267	0271	BHNNH3	Hứa Triệu Minh	Thy	29/01/200	Tp Hồ Chí Minh	THCS Long Bình Tân	5.75	4.50	6.50	0.0	27.00
268	0168	BHNNH2	Lê Thị Trà	My	08-04-200	TP,Hồ Chí Minh	THCS Hòa Hưng	6.00	5.25	4.50	0.0	27.00
269	0252	BHTB5	Đinh Thùy	Trang	16-09-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	6.75	3.75	6.00	0.0	27.00
270	0117	BHNNH3	Nguyễn Trần Như	Thảo	24-02-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	8.00	4.25	2.50	0.0	27.00

Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10**Trường: THPT Nguyễn Hữu Cánh**

STT	SBD	Mã HĐ	Họ tên	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Điểm cộng	Tổng điểm	Ghi chú
271	0528	BHNNH3	Đào Yến Vy	27/05/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.25	4.75	5.00	0.0	27.00	
272	0228	BHNNH3	Hà Thị Hoài Thương	11-08-200	Tp,Hồ Chí Minh	THCS Hòa Hưng	6.50	4.50	5.00	0.0	27.00	
273	0470	BHNNH3	Lê Bảo Vân	30/11/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.25	4.00	6.25	0.0	26.75	
274	0117	BHNNH1	Hoàng Hùng Ân	08/06/200	TP Hồ Chí Minh	THCS Long Bình Tân	6.50	3.25	6.25	1.0	26.75	
275	0149	BHNNH3	Nguyễn Thị Phương Thảo	05-10-200	Đồng Nai	THCS Tam Phước	6.50	5.50	2.75	0.0	26.75	
276	0062	BHNNH1	Đặng Tuấn Anh	27-02-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 2	6.50	3.25	7.25	0.0	26.75	
277	0236	BHNNH1	Phạm Quang Dũng	17/10/200	Tp Hồ Chí Minh	THCS Long Bình Tân	5.75	4.50	6.25	0.0	26.75	
278	0098	BHNNH2	Trần Thị Mỹ Lộc	20/01/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.75	3.50	6.25	0.0	26.75	
279	0276	BHNNH3	Trần Thị Cẩm Tiên	30-09-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.00	5.00	4.75	0.0	26.75	
280	0039	BHTB3	Nguyễn Đăng Khoa	10-04-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	5.50	5.00	5.75	0.0	26.75	
281	0305	BHNNQ4	Nguyễn Giáp Thanh Trà	09-11-200	Nghệ An	TH-THCS-THPT Bùi Thị X	6.25	3.75	6.75	0.0	26.75	
282	0038	BHTB1	Nguyễn Mai Anh	05-06-200	Thái Bình	THCS An Bình	6.50	3.00	7.75	0.0	26.75	
283	0249	BHNNH2	Nguyễn Thị Thảo Ngọc	11-08-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	5.00	5.50	5.75	0.0	26.75	
284	0529	BHTB5	Phạm Ngọc Thanh Vân	03-11-200	TP Hồ Chí Minh	THCS Long Bình	5.75	4.50	6.25	0.0	26.75	
285	0402	BHNNH3	Nguyễn Anh Tuấn	10/07/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	7.00	4.25	4.25	0.0	26.75	
286	0369	ALTV4	Nguyễn Bình Nguyên	14-10-200	Tp Hồ Chí Minh	THCS Lê Quang Định	6.25	4.00	6.25	0.0	26.75	
287	0304	ALTV4	Ngô Ngọc Đức Minh	15-06-200	TPHCM	THCS Nguyễn Bình Khiêm	6.25	3.25	7.75	0.0	26.75	
288	0348	BHNNH1	Nguyễn Đỗ Anh Hào	05-01-200	Đồng Nai	THCS Tam Phước	5.50	4.50	6.75	0.0	26.75	
289	0236	BHNNQ1	Lê Thị Mai Chi	19-12-200	Đồng Nai	TH-THCS- THPT Lê Quý	6.25	3.50	7.25	0.0	26.75	
290	0506	BHNNH1	Đặng Quang Huy	24/12/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.00	4.25	6.25	0.0	26.75	
291	0282	BHNNH3	Võ Thủy Tiên	19-09-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	6.75	4.00	5.00	0.0	26.50	
292	0457	BHTB1	Lê Thị Duyên	23-03-200	Thanh Hóa	THCS Long Bình	5.75	4.75	5.50	0.0	26.50	
293	0477	BHNNH3	Lê Thanh Vân	14-12-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.75	4.00	5.00	0.0	26.50	
294	0065	BHNNH2	Nguyễn Trần Tuấn Linh	14/04/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.75	5.50	4.00	0.0	26.50	
295	0166	BHNNH1	Trần Đỗ Minh Châu	18-01-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	6.00	4.00	6.50	0.0	26.50	
296	0383	BHTB3	Tô Thị Diễm My	08-11-200	Bạc Liêu	THCS An Bình	6.00	3.75	7.00	0.0	26.50	
297	0382	BHNNH2	Nguyễn Hoàng Phúc	24/06/200	Tp Hồ Chí Minh	THCS Long Bình Tân	6.00	4.00	6.50	0.0	26.50	

Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10**Trường: THPT Nguyễn Hữu Cánh**

STT	SBD	Mã HĐ	Họ tên	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Điểm cộng	Tổng điểm	Ghi chú
298	0413	BHNNH2	Trần Viết Phương	18/03/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	4.75	5.00	7.00	0.0	26.50	
299	0309	BHNNH3	Phạm Thị Huyền Trang	08-05-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	6.25	3.75	6.50	0.0	26.50	
300	0180	BHNNH3	Phạm Phúc Thịnh	03-03-200	TP Hồ Chí Minh	THCS Phước Tân 1	4.50	5.00	7.50	0.0	26.50	
301	0487	BHNNH3	Nguyễn Quang Vinh	15/12/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.75	4.50	6.00	0.0	26.50	
302	0366	BHNNH3	Lê Văn Trọng	24-05-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	5.75	5.50	3.75	0.0	26.25	
303	0333	BHNNH1	Nguyễn Quỳnh Giao	01-01-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	5.00	4.75	6.75	0.0	26.25	
304	0343	BHNNH1	Nguyễn Việt Anh Hào	10-09-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.00	3.75	6.75	0.0	26.25	
305	0474	BHNNH1	Võ Thanh Kim Huệ	26/10/200	Khánh Hòa	THCS Long Bình Tân	6.75	4.50	3.75	0.0	26.25	
306	0343	BHNNH3	Phạm Đào Phương Trâm	25-07-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	7.25	4.00	3.75	0.0	26.25	
307	0664	BHTB4	Trần Thanh Thiên	19-02-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	5.75	4.25	6.25	0.0	26.25	
308	0020	BHNNH1	Nguyễn Hà Lan Anh	05/02/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.75	5.00	4.75	0.0	26.25	
309	0129	BHNNH1	Lê Trần Phúc Bảo	01-08-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	5.50	4.25	6.75	0.0	26.25	
310	0137	BHNNH2	Trần Bảo Minh	14/04/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.00	5.00	6.25	0.0	26.25	
311	0045	BHNNH3	Nguyễn Thị Tuyết Sương	23-11-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	5.00	4.50	7.25	0.0	26.25	
312	0288	BHNNH1	Ngô Tiến Đạt	02/09/200	Ninh Bình	THCS Long Bình Tân	4.75	4.50	7.75	0.0	26.25	
313	0550	BHNNH1	Trần Chấn Hưng	30/03/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.50	4.00	5.25	0.0	26.25	
314	0478	BHNNH3	Nguyễn Thị Thanh Vân	05-05-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	6.00	3.50	7.25	0.0	26.25	
315	0271	BHNNH1	Chu Đình Đạt	07-08-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	6.50	5.25	2.75	0.0	26.25	
316	0411	BHTB4	Nguyễn Cao Sơn	12-12-200	Hưng Yên	Sư phạm Thực hành Đồng	5.75	5.50	3.75	0.0	26.25	
317	0088	BHNNH3	Trịnh Minh Thanh	06-01-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	4.50	6.00	5.25	0.0	26.25	
318	0280	BHNNH2	Trần Hương Nhi	16/06/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.00	4.25	5.75	0.0	26.25	
319	0053	BHNNH2	Nguyễn Cao Thùy Linh	22/04/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.00	5.00	6.00	0.0	26.00	
320	0116	BHNNH1	Hoàng Thị Ánh	25/04/200	Hải Dương	THCS Long Bình Tân	7.00	4.25	3.50	0.0	26.00	
321	0542	BHTB3	Trịnh Lê Như Ngọc	06-06-200	Tiền Giang	THCS Long Bình	6.50	4.25	4.50	0.0	26.00	
322	0084	BHNNH3	Phan Thị Đan Thanh	10-07-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.25	4.00	5.50	0.0	26.00	
323	0117	BHNNH2	Phan Huỳnh Mai	07-02-200	Đồng Nai	THCS Tam Phước	6.50	4.75	3.50	0.0	26.00	
324	0296	BHNNH3	Phạm Chí Toàn	25-07-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	5.00	3.75	8.50	0.0	26.00	

Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10

Trường: THPT Nguyễn Hữu Cánh

STT	SBD	Mã HĐ	Họ tên	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Điểm cộng	Tổng điểm	Ghi chú
325	0214	BHNNH1	Nguyễn Vi Thảo	Duyên	05/04/200	Khánh Hòa	THCS Long Bình Tân	6.00	4.75	4.50	0.0	26.00
326	0379	BHNNH2	Nguyễn Hà	Phúc	27-12-200	Đắk Lắk	THCS Hòa Hưng	6.25	4.00	5.50	0.0	26.00
327	0214	BHTB5	Dương Khánh	Toàn	30-06-200	Đồng Nai	THCS An Bình	4.50	6.00	5.00	0.0	26.00
328	0293	BHNNH1	Bạch Hải	Đăng	11-09-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	5.50	4.50	6.00	0.0	26.00
329	0237	BHNNH2	Lưu Hồng	Ngọc	02-04-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	5.25	5.00	5.50	0.0	26.00
330	0438	BHNNQ4	Nguyễn Anh	Tuấn	28-06-200	Đồng Nai	TH-THCS-THPT Bùi Thị X	5.75	3.50	7.50	0.0	26.00
331	0376	BHNNH2	Lê Vũ Minh	Phong	27-07-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	5.75	4.75	5.00	0.0	26.00
332	0367	BHNNH2	Đặng Trường	Phát	15/05/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.75	4.00	6.50	0.0	26.00
333	0175	ALTV4	Đặng Huy	Hoàng	25-10-200	Đồng Nai	THCS An Bình	5.75	3.50	7.50	0.0	26.00
334	0353	BHTB5	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	12-07-200	Tp Hồ Chí Minh	THCS An Bình	7.00	2.75	6.50	0.0	26.00
335	0126	ALTV2	Lê Nguyễn Thảo	Châu	22/05/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.50	4.25	6.50	0.0	26.00
336	0323	BHNNH3	Đỗ Thị Thùy	Trang	13/5/2004	Tp Hồ Chí Minh	THCS Long Bình Tân	6.25	4.00	5.50	0.0	26.00
337	0350	BHNNH1	Nguyễn Kim	Hà	08-10-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	7.00	4.25	3.50	0.0	26.00
338	0360	BHNNH1	Nguyễn Dương Việt	Hà	02-05-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	4.75	4.25	8.00	0.0	26.00
339	0213	BHTB5	Dương Đức	Toàn	15-10-200	Đồng Nai	THCS Hoàng Văn Thụ	5.00	4.75	6.25	0.0	25.75
340	0204	BHNNH1	Lê Thị Thùy	Dung	11-09-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	5.00	5.00	5.75	0.0	25.75
341	0088	BHNNH2	Vũ Hoàng	Long	10-02-200	TP Hồ Chí Minh	THCS Phước Tân 1	5.00	5.00	5.75	0.0	25.75
342	0199	BHNNH2	Huỳnh Thị Bảo	Ngân	18-09-200	Tp,Hồ Chí Minh	THCS Hòa Hưng	5.50	5.00	4.75	0.0	25.75
343	0401	BHNNH2	Bùi Mai	Phương	11-11-200	Hà Nam	THCS Phước Tân 1	5.50	5.50	3.75	0.0	25.75
344	0419	BHNNH3	Phạm Minh	Tuấn	14-11-200	Tp Hồ Chí Minh	THCS Tam Phước	6.50	4.25	4.25	0.0	25.75
345	0230	BHNNH3	Trần Thị Hoài	Thương	04/08/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.00	3.75	6.25	0.0	25.75
346	0618	BHNNH1	Lê Tuấn	Kiệt	19/11/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	4.00	5.00	7.75	0.0	25.75
347	0141	ALTV3	Đinh Thị Tuyết	Như	17-11-200	Nghệ An	THCS Hoàng Văn Thụ	5.00	4.50	6.75	0.0	25.75
348	0497	BHNT2	Nguyễn Ngọc Uyên	Ni	06-01-200	Đồng Nai	THCS Lý Tự Trọng	5.00	4.50	6.75	0.0	25.75
349	0351	BHTB4	Nguyễn Lê Diễm	Quỳnh	23-03-200	Đồng Nai	THCS An Bình	5.50	4.25	6.25	0.0	25.75
350	0132	BHNNH3	Trần Gia Thanh	Thảo	28/09/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.75	3.50	5.25	0.0	25.75
351	0484	BHNNH1	Phạm Thị Ngọc	Huyền	22-05-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	6.00	4.25	5.25	0.0	25.75

Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10**Trường: THPT Nguyễn Hữu Cánh**

STT	SBD	Mã HĐ	Họ tên	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Điểm cộng	Tổng điểm	Ghi chú
352	0102	BHNNH1	Quách Thị Tâm	An	13/09/200	Tp Hồ Chí Minh	THCS Long Bình Tân	5.00	5.00	5.75	0.0	25.75
353	0377	BHNNH3	Trần Viết	Trung	15/03/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.50	3.75	5.25	0.0	25.75
354	0069	BHNNH2	Phạm Lê Tú	Linh	17/09/200	Bà Rịa - Vũng T	THCS Long Bình Tân	6.00	5.00	3.50	0.0	25.50
355	0396	BHTB4	Trương Văn	Quý	16-03-200	Hà Tĩnh	THCS Long Bình	4.50	5.00	6.50	0.0	25.50
356	0250	BHTB5	Nguyễn Thu	Trang	07-05-200	Đồng Nai	THCS An Bình	6.00	3.50	6.50	0.0	25.50
357	0398	BHNNH1	Đỗ Lê Trung	Hậu	26-01-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	6.25	4.50	4.00	0.0	25.50
358	0190	BHTB3	Đàm Thị	Linh	20-06-200	Nam Định	THCS Bình Đa	5.75	4.25	4.50	1.0	25.50
359	0434	BHTB2	Trần Huy	Hoàng	10-02-200	Đồng Nai	THCS An Bình	4.00	4.75	8.00	0.0	25.50
360	0411	BHNNH3	Phạm Minh	Tuấn	18-05-200	Tp,Hồ Chí Minh	THCS Hòa Hưng	6.00	3.75	6.00	0.0	25.50
361	0210	BHNNH2	Dương Thị Thanh	Ngân	21-11-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	5.50	4.25	6.00	0.0	25.50
362	0416	BHNNQ3	Phạm Minh	Tâm	10-01-200	Đồng Nai	TH-THCS- THPT Lê Quý	5.75	4.50	4.75	0.0	25.25
363	0411	BHNNH1	Nguyễn Khánh	Hiếu	13-03-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	5.25	4.00	6.75	0.0	25.25
364	0107	BHNNH2	Phạm Minh	Lượng	26/03/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	3.75	4.75	8.25	0.0	25.25
365	0272	BHNNH3	Huỳnh Ngọc	Thy	29/03/200	Cần Thơ	THCS Long Bình Tân	5.00	4.25	6.75	0.0	25.25
366	0345	BHNNH3	Phạm Ngọc Bảo	Trân	15-01-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	5.75	4.00	5.75	0.0	25.25
367	0552	BHNNH1	Trần Duy	Hưng	22-11-200	Tp,Hồ Chí Minh	THCS Hòa Hưng	5.25	5.00	4.75	0.0	25.25
368	0007	BHNNH1	Bùi Trần Đức	Anh	10-01-200	Thái Bình	THCS Hòa Hưng	5.50	4.25	5.75	0.0	25.25
369	0069	BHNNH3	Lê Thanh	Tâm	09-12-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	6.75	3.00	5.75	0.0	25.25
370	0133	BHNNH1	Nguyễn Quốc	Bảo	12-05-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	5.50	4.00	6.25	0.0	25.25
371	0410	BHNNQ2	Nguyễn Hồng	Minh	01-10-200	TP HCM	TH-THCS- THPT Lê Quý	5.25	4.25	6.25	0.0	25.25
372	0006	BHNNH3	Nguyễn Hoàng Như	Quỳnh	28/07/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	4.75	4.00	7.75	0.0	25.25
373	0352	BHTB2	Chu Thị	Hiền	04-03-200	Thanh Hóa	THCS Hoàng Văn Thụ	6.50	3.50	5.25	0.0	25.25
374	0121	BHNNH2	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Mai	07/11/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.50	4.25	5.75	0.0	25.25
375	0706	BHTB2	Lê Ngọc Bảo	Khanh	26-02-200	Đồng Nai	THCS Hoàng Văn Thụ	5.75	4.25	5.00	0.0	25.00
376	0587	BHTB2	Võ Quốc	Huy	24-07-200	Bình Định	THCS Long Bình	5.75	4.00	5.50	0.0	25.00
377	0358	BHNNH2	Hà Thị Kim	Oanh	02-12-200	Tp,Hồ Chí Minh	THCS Hòa Hưng	6.00	4.00	5.00	0.0	25.00
378	0438	BHTB3	Nguyễn Văn	Nam	06-02-200	TP Hồ Chí Minh	THCS Long Bình	6.00	4.00	5.00	0.0	25.00

Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10**Trường: THPT Nguyễn Hữu Cánh**

STT	SBD	Mã HĐ	Họ tên	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Điểm cộng	Tổng điểm	Ghi chú
379	0463	BHNNH3	Nguyễn Tú Uyên	17/11/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.50	3.25	7.50	0.0	25.00	
380	0344	BHNNH2	Trần Thị Quỳnh Như	08/01/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.75	2.50	6.50	0.0	25.00	
381	0127	BHNNH1	Nguyễn Thái Gia Bảo	08-07-200	Tp, Hồ Chí Minh	THCS Hòa Hưng	3.75	4.75	8.00	0.0	25.00	
382	0476	BHNNH1	Đỗ Thị Thanh Huệ	03-05-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	7.00	2.75	5.50	0.0	25.00	
383	0180	BHNNH2	Đoàn Nhật Nam	12/04/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.00	5.00	5.00	0.0	25.00	
384	0061	BHNNH1	Nguyễn Đào Trung Anh	05/04/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.00	4.25	6.50	0.0	25.00	
385	0180	BHTB3	Phan Nhật Linh	20-05-200	Tp Hồ Chí Minh	THCS An Bình	5.50	4.00	6.00	0.0	25.00	
386	0405	BHNNH2	Trần Thị Nam Phương	29-09-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	3.50	6.50	5.00	0.0	25.00	
387	0251	BHNNH2	Nguyễn Hoàng Hồng Ngọc	26-01-200	Tp Hồ Chí Minh	THCS Tam Phước	5.25	4.50	5.50	0.0	25.00	
388	0194	BHNNH1	Hoàng Thị Huyền Diệu	03/01/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	4.75	4.75	6.00	0.0	25.00	
389	0355	BHNNH3	Nguyễn Cao Phương Trinh	30/05/200	Bình Dương	THCS Long Bình Tân	6.25	4.25	3.75	0.0	24.75	
390	0527	BHNNH3	Lương Ngọc Vỹ Vy	12/08/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.00	3.75	5.25	0.0	24.75	
391	0498	BHNNH1	Lê Gia Huy	13/03/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.50	4.00	5.75	0.0	24.75	
392	0655	BHTB5	Lê Hoàng Thanh Xuân	25-01-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	4.00	5.50	5.75	0.0	24.75	
393	0548	BHNNH3	Đặng Thị Như Ý	08-06-200	Thừa Thiên Huế	THCS Phước Tân 1	4.75	5.00	5.25	0.0	24.75	
394	0007	BHTB3	Lê Nguyễn Quốc Khánh	20-08-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	4.50	5.00	5.75	0.0	24.75	
395	0226	BHTB4	Nguyễn Minh Phương	28-10-200	Hồ Chí Minh	THCS Hoàng Văn Thụ	6.25	3.25	5.75	0.0	24.75	
396	0059	BHNNH2	Nguyễn Thị Thùy Linh	03-11-200	Đồng Nai	THCS Phước Tân 1	6.50	3.25	5.25	0.0	24.75	
397	0147	BHNNH2	Bùi Quang Minh	25-07-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	5.75	4.00	5.25	0.0	24.75	
398	0185	BHTB3	Đỗ Thùy Phương Linh	26-10-200	Đồng Nai	THCS An Bình	4.75	4.50	6.25	0.0	24.75	
399	0075	BHTB2	Nguyễn Đỗ Đạt Đạt	23-09-200	Đồng Nai	TH-THCS-THPT Nguyễn	4.75	5.25	4.75	0.0	24.75	
400	0537	BHTB4	Lý Hoàng Thành	14-06-200	Đồng Nai	THCS Bình Đa	5.00	5.25	4.25	0.0	24.75	
401	0253	BHNNH3	Nguyễn Thị Hoài Thu	29/05/200	Nam Định	THCS Long Bình Tân	7.50	2.00	5.75	0.0	24.75	
402	0287	BHNNH3	Nguyễn Duy Nhật Tiến	06/04/200	Bến Tre	THCS Long Bình Tân	4.75	3.75	7.75	0.0	24.75	
403	0068	BHNNH3	Trần Cao Thanh Tâm	08/03/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.00	4.75	5.25	0.0	24.75	
404	0256	BHTB5	Tạ Thùy Trang	26-11-200	Đồng Nai	THCS An Bình	5.00	4.50	5.75	0.0	24.75	
405	0005	BHNNH2	Lại Đình Phương Lam	06/09/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	5.25	4.50	5.25	0.0	24.75	

Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10**Trường: THPT Nguyễn Hữu Cánh**

STT	SBD	Mã HĐ	Họ tên	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Điểm cộng	Tổng điểm	Ghi chú
406	0516	BHTB3	Đào Thị Thanh	Ngoan	14-06-200	Bắc Giang	THCS Hoàng Văn Thụ	5.50	5.25	3.00	0.0	24.50
407	0225	BHNNH2	Phạm Tấn	Nghĩa	23-09-200	Đồng Nai	THCS Hòa Hưng	4.25	5.25	5.50	0.0	24.50
408	0195	BHNNH2	Phan Thị Thúy	Nga	03/09/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	6.00	4.25	4.00	0.0	24.50
409	0391	BHNNH3	Huỳnh Tấn	Trương	20/04/200	Đồng Nai	THCS Long Bình Tân	4.00	5.50	5.50	0.0	24.50
410	0432	BHNNH3	Võ Vương Thanh	Tuyền	13-11-200	Tp,Hồ Chí Minh	THCS Hòa Hưng	6.50	2.75	6.00	0.0	24.50
411	0042	BHTB1	Nguyễn Trần Mai	Anh	01-10-200	Đồng Nai	THCS Long Bình	5.50	4.00	5.50	0.0	24.50
412	0280	BHTB2	Đỗ Thị Minh	Hạnh	24-02-200	Đồng Nai	THCS An Bình	6.00	3.50	5.50	0.0	24.50
413	0270	BHNNH3	Huỳnh Kim	Thy	29/03/200	Cần Thơ	THCS Long Bình Tân	5.00	4.00	6.50	0.0	24.50
414	0630	BHTB3	Lê Thị Yến Nhi	Nhi	10-02-200	Thanh Hóa	TH-THCS-THPT Nguyễn	6.75	3.00	5.00	0.0	24.50

Tổng cộng : 414

20-06-2019

Chủ tịch HĐ tuyển sinh